

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày 29-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Nhân;

Bà Phùng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phán - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại; điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm bị cáo, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2024/TLST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngọc Đức Quỳnh (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 11 năm 1999 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Lũng Nưa, xã Gia Lộc, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngọc Văn Hợp (đã chết) và bà Triệu Thị Lưới; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25-10-2023, Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm số 109/QĐ, phạt tiền 2.750.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép 0,035gam ma túy Heroin, ngày 17-11-2023 nộp tiền phạt; nhân thân: Tại bản án 57/2017/HSST ngày 26-10-2017, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật

Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19-01-2018, bồi thường dân sự xong ngày 12-4-2023; ngày 21-12-2012 UBND huyện C, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số: 5582/QĐ-UBND về việc đưa vào Trường giáo dưỡng, do nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong năm 2014; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi cư trú từ ngày 04-01-2024, đến ngày 24-02-2024 bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Lý Văn Hưng, sinh năm 1982; trú tại: Thôn Long Thượng, xã Xuân Long, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Bà Hoàng Thị Văn, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Long Thượng, xã Xuân Long, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lý Văn Hưng: Bà Lê Thị Lạc - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25-12-2023, Ngọc Đức Quỳnh đang một mình ở nhà mẹ đẻ là bà Triệu Thị Lưới thì thấy ông Lý Văn Hưng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 114.93, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đen - vàng - trắng chở vợ là Hoàng Thị Văn đi đến, để xe mô tô ở đường dân sinh, phía dưới nhà ở của bà Triệu Thị Lưới, thuộc khu đồi Khum Chắc, thôn Quán Hàng, xã Thượng Cường, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để đi bắt cào cào, trước khi đi Lý Văn Hưng để 02 chiếc áo khoác trên đầu xe mô tô, 02 chiếc mũ bảo hiểm (một chiếc màu hồng, một chiếc màu xanh nước biển) treo ở phía khu vực đầu xe, hai bên tay nắm mỗi bên đeo một chiếc găng tay màu nâu loại bao, có lỗ để xỏ cố định vào tay nắm lái, rồi ông Lý Văn Hưng khóa cổ xe về bên trái, rút chìa khóa xe mang theo người. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, thấy khu vực xung quanh nơi Lý Văn Hưng để xe mô tô không có người, Ngọc Đức Quỳnh đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô của ông Lý Văn Hưng mang đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, Ngọc Đức Quỳnh đi đến gần xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 114.93, dùng tay rút dây điện đấu nối với ổ khóa nguồn điện rồi sử dụng chiếc bật lửa mang theo đốt cháy vỏ bọc hai dây điện phía trước đầu xe của ổ khóa, đầu nối phân lõi của hai dây điện với nhau, rồi dùng chân trái đạp vào càng tay lái bên trái phá khóa cổ xe, sau đó Ngọc Đức Quỳnh nhấn nút đề khởi động thì xe mô tô nổ máy, Ngọc Đức Quỳnh vút lại 02 chiếc áo khoác ở ngay cạnh chỗ để xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đi theo hướng Quốc lộ 279 - thị trấn Đồng Mỏ - Quốc lộ 1A đi đến thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Trên đường đi, Ngọc Đức Quỳnh vút 02 chiếc mũ bảo hiểm và hai

chiếc găng tay màu nâu ở hai tay nắm xe mô tô ở cạnh đường (không rõ đoạn đường nào). Khi Ngọc Đức Quỳnh điều khiển xe mô tô đi đến khu vực siêu thị Big C, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Ngọc Đức Quỳnh gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm rồi hỏi người này có biết ai mua xe mô tô không. Sau đó khoảng 10 phút thì có một người đàn ông không quen biết khác đến gặp Ngọc Đức Quỳnh hỏi mua chiếc xe mô tô với giá 3.000.000 đồng. Ngọc Đức Quỳnh đồng ý và cầm lấy số tiền 3.000.000 đồng, sau đó Ngọc Đức Quỳnh bắt xe ô tô khách đi lên ngã tư Kép, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Ngọc Đức Quỳnh mua một gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng, Ngọc Đức Quỳnh một mình sử dụng một nửa gói bằng hình thức chích tại khu vực ngã tư Kép, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Số ma túy còn lại Ngọc Đức Quỳnh đem theo người đến ngày 01-01-2024, Ngọc Đức Quỳnh một mình sử dụng hết bằng hình thức chích, số tiền còn lại Ngọc Đức Quỳnh đã chi ăn, uống và chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 25-12-2023, vợ chồng Lý Văn Hưng quay lại vị trí để xe mô tô biển kiểm soát 12D1 - 114.93 để đi về nhà, phát hiện không thấy xe mô tô, ở quanh khu vực để xe mô tô thấy 02 chiếc áo khoác. Do không tìm thấy xe mô tô nên đến ngày 02-01-2024, ông Lý Văn Hưng đã có đơn trình báo sự việc với Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn và giao nộp 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12D1-114.93 số 019443 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp năm 2014.

Ngày 03-01-2024, Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn triệu tập Ngọc Đức Quỳnh lấy lời khai. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 03-01-2024 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đối với Ngọc Đức Quỳnh, cho kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Cùng ngày, Ngọc Đức Quỳnh đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn: 01 mũ vải lưới chai, 01 quần bò dài, 01 chiếc bật lửa là trang phục, công cụ Ngọc Đức Quỳnh mặc, sử dụng lúc lấy trộm xe mô tô và điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi tiêu thụ. Ngày 24-02-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho ông Lý Văn Hưng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12D1-114.93 số 019443 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp năm 2014.

Về vật chứng thu giữ chưa xử lý gồm: 01 mũ vải lưới chai; 01 quần bò dài màu xanh; 01 chiếc bật lửa; 01 đôi giày không có dây buộc màu nâu, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Lý Văn Hưng và bà Hoàng Thị Văn yêu cầu Ngọc Đức Quỳnh phải bồi thường giá trị chiếc xe mô tô biển

kiểm sát 12D1-114.93 với tổng số tiền 10.000.000 đồng, đến nay Ngọc Đức Quỳnh chưa bồi thường.

Bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 04-01-2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 12D1-114.93, nhãn hiệu HONDA WAVE, số loại JC52E, màu sơn đen - vàng - trắng, đăng ký lần đầu ngày 10-5-2014, tại thời điểm định giá có giá trị là 4.166.000 đồng.

Cáo trạng số: 13/CT-VKSCL ngày 13 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Ngọc Đức Quỳnh về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngọc Đức Quỳnh thừa nhận bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản như nội dung của Cáo trạng là đúng, không oan sai; nhất trí bồi thường thiệt hại về giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-114.93 cho các bị hại là 10.000.000 đồng.

Bị hại ông Lý Văn Hưng khai: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-114.93 bị trộm cắp vào chiều ngày 25-12-2023 là tài sản của chung của vợ, chồng ông, mua mới năm 2014 tại cửa hàng xe máy Quang Hiếu ở thành phố Lạng Sơn năm 2014 với giá 21.000.000 đồng, để gia đình sử dụng làm phương tiện đi lại; giấy chứng nhận đăng ký xe do ông đứng tên, không bị mất trộm do ông không để cất trong cốp xe. Đối với đôi găng tay màu nâu buộc ở xe bị mất trộm ông đã mua từ lâu, giá trị thấp, ông không có đề nghị gì. Ngoài ra không mất tài sản gì khác. Về trách nhiệm hình sự, ông đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo đúng người, đúng tội. Về bồi thường dân sự, ông đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe cho vợ, chồng số tiền 10.000.000 đồng.

Bị hại bà Hoàng Thị Văn khai: Bà là vợ ông Lý Văn Hưng. Nguồn gốc chiếc xe mô tô bị mất trộm là tài sản chung của vợ, chồng bà mua mới năm 2014 trong thời kỳ hôn nhân, giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên chồng bà. Bà đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo với mức hình phạt theo quy định pháp luật và đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe cho vợ, chồng số tiền 10.000.000 đồng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm buộc tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, tuyên bố bị cáo Ngọc Đức Quỳnh phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngọc Đức Quỳnh từ 09 tháng đến 01 năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung, vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bị hại đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho các bị hại số tiền trên. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585 của Bộ luật dân sự,

công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 mũ vải lưỡi chai; 01 quần bò dài; 01 đôi giày; 01 chiếc bật lửa của Ngọc Đức Quỳnh.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Phản tranh luận:

Bị cáo Ngọc Đức Quỳnh không có ý kiến tranh luận.

Bị hại bà Hoàng Thị Văn không có ý kiến tranh luận.

Luật sư Lê Thị Lạc người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại ông Lý Văn Hưng trình bày ý kiến tranh luận: Nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, nhân thân, tình tiết nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí. Bị hại ông Lý Văn Hưng không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Kiểm sát viên đối đáp ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại ông Lý Văn Hưng: Luật sư nhất trí với toàn bộ luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến đối đáp gì thêm.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về xác định tư cách tham gia tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố ông Lý Văn Hưng và bà Hoàng Thị Văn đều khai chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-114.93 là tài sản riêng của ông Lý Văn Hưng, do ông Lý Văn Hưng mua mới và đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, do vậy tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phần thủ tục bắt đầu phiên tòa Hội đồng xét xử xác định bà Hoàng Thị Văn tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng. Tuy nhiên, tại phần tranh tụng tại phiên tòa ông Lý Văn Hưng, bà Hoàng Thị Văn đều khai chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-114.93 là tài sản chung của vợ, chồng ông Lý Văn Hưng và bà Hoàng Thị Văn mua trong thời kỳ hôn nhân, để sử dụng làm phương tiện đi lại nên Hội đồng xét xử xác định bà Hoàng Thị Văn tham gia tố tụng với tư cách bị hại trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Ngọc Đức Quỳnh đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, vật chứng đã tạm giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 25-12-2023, tại đường dân sinh đi vào khu đồi Khum Chắc thuộc thôn Quán Hàng, xã Thượng Cường, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Ngọc Đức Quỳnh đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô biển kiểm soát 12D1-114.93, nhãn hiệu HONDA WAVE, số loại JC52E, màu sơn đen - vàng - trắng của ông Lý Văn Hưng và bà Hoàng Thị Văn. Trị giá tài sản trộm cắp được là 4.166.000 đồng. Mục đích bị cáo Ngọc Đức Quỳnh trộm cắp tài sản là để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, mua ma túy sử dụng cho bản thân.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Ngọc Đức Quỳnh là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì bản thân sử dụng trái phép chất ma túy, lười lao động và coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Từ những nhận định tại đoạn [3], [4] của Bản án, đủ căn cứ để kết luận bị cáo Ngọc Đức Quỳnh đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[6.1] Về nhân thân: Bị cáo Ngọc Đức Quỳnh là người sử dụng trái phép chất ma túy, có 01 tiền sự, trước đó năm 2012 đã bị UBND huyện C, tỉnh Lạng Sơn đưa vào trường giáo dưỡng; năm 2017 đã bị kết án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản như phần đầu bản án đã nêu (được coi là không có án tích) nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngọc Đức Quỳnh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngọc Đức Quỳnh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (Do thời điểm bị Tòa án kết án tại bản án 57/2017/HSST ngày 26-10-2017 như phần đầu bản án đã nêu, bị cáo phạm tội khi được 17 tuổi 11 tháng 22 ngày thuộc trường hợp người phạm tội dưới 18

tuổi, nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự được coi là không có án tích, lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm).

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Ngọc Đức Quỳnh có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội lần này, điều này thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Vì vậy, để đảm bảo tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa tội phạm trộm cắp tài sản xảy ra tại địa phương nói riêng, toàn xã hội nói chung, cần thiết phải cách ly bị cáo Ngọc Đức Quỳnh ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm tìm người mua xe cho bị cáo Ngọc Đức Quỳnh và người đàn ông mua xe mô tô do bị cáo Ngọc Đức Quỳnh trộm cắp có được ở khu vực Siêu thị Big C, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang vào ngày 25-12-2023. Do bị cáo Ngọc Đức Quỳnh khai nhận không quen biết hai người đàn ông này, không biết thông tin cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý, thu hồi lại chiếc xe mô tô nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét xử lý.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Ngọc Đức Quỳnh vào ngày 25-12-2023 ở khu vực ngã tư Kép, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Do bị cáo Ngọc Đức Quỳnh khai nhận không quen biết, không biết thông tin cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét xử lý.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Ngọc Đức Quỳnh, do số ma túy bị cáo Ngọc Đức Quỳnh mua đã sử dụng hết, không thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự. Ngày 24-02-2024, Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC, phạt tiền bị cáo Ngọc Đức Quỳnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[12] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bị hại ông Lý Văn Hưng, bà Hoàng Thị Văn yêu cầu bị cáo Ngọc Đức Quỳnh bồi thường giá trị chiếc xe mô tô bị mất trộm số tiền 10.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho các bị hại số tiền trên. Xét thấy, sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại này là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử cần công nhận thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại về việc bị cáo Ngọc Đức Quỳnh phải bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-114.93 cho các bị hại ông Lý Văn Hưng và bà Hoàng Thị Văn số tiền 10.000.000 đồng.

[13] Đối với đôi găng tay màu nâu buộc ở xe bị mất trộm là của các bị hại, do các bị hại không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[14] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mũ vải lưới chai; 01 quần bò dài màu xanh; 01 đôi giày không có dây buộc màu nâu là trang phục của bị cáo Ngọc Đức Quỳnh mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đem tài sản đi bán; 01 chiếc bật lửa bị cáo Ngọc Đức Quỳnh sử dụng để làm công cụ trộm cắp xe mô tô, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[15] Xác nhận ngày 24-02-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho bị hại ông Lý Văn Hưng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12D1-114.93 số 019443, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp năm 2014.

[16] Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, phải bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[18] Quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo theo qui định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, các Điều 48, 50 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngọc Đức Quỳnh phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngọc Đức Quỳnh 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 24 tháng 02 năm 2024.
3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Công nhận thỏa thuận giữa bị cáo Ngọc Đức Quỳnh và các bị hại ông Lý Văn Hưng, bà Hoàng Thị Văn về việc bị cáo Ngọc Đức Quỳnh phải bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-114.93 cho các bị hại ông Lý Văn Hưng và bà Hoàng Thị Văn số tiền

10.000.000đ (mười triệu đồng), mỗi bị hại ông Lý Văn Hưng và bà Hoàng Thị Văn số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mũ vải lưới chai, phần phía trước màu vàng đất, phía sau màu đen, phía trước gắn mác nhãn hiệu Adidas, đã qua sử dụng; 01 quần bò dài màu xanh, phần đầu gối hai bên đều có vết cào rách, hai túi quần phía sau cũng có vết cào rách, đã qua sử dụng; 01 đôi giày không có dây buộc màu nâu, phần lót bên trong có dòng chữ Fashion Shoes, đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa, kích thước 7,5x02cm, phần đầu bật lửa có nút ấn bật màu hồng, phần bình đựng ga bằng nhựa trong suốt bên trong có 02 quân xúc sắc sáu mặt màu xanh, màu vàng, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 14 tháng 3 năm 2024).

5. Về án phí: Bị cáo Ngọc Đức Quỳnh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền

